

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ ĐỒN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 55/2021/QĐST- HNGĐ

*Chợ Đồn, ngày 04 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2021/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M - sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C - Chi nhánh Ngân hàng C tỉnh Bắc Kạn, Phòng giao dịch huyện C.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nông Thị Thu H. Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tống Văn M, chức vụ: Phó Giám đốc theo văn bản ủy quyền số: 225/GUQ-NHCS ngày 14/10/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Tiến T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Tiến T thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Các con chung tên là Nguyễn Tiến K, sinh ngày 15/8/1991 và Nguyễn Xuân K, sinh ngày 10/10/2002 đều đã trưởng thành và phát triển bình thường.

**2.3. Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Tiến T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Về nợ chung:** Chị Nguyễn Thị M chịu trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng C- Chi nhánh Ngân hàng C tỉnh Bắc Kạn thông qua Phòng Giao dịch huyện C.

Anh Nguyễn Tiến T chịu trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng C - Chi nhánh Ngân hàng C tỉnh Bắc Kạn thông qua Phòng Giao dịch huyện C.

**2.5. Về án phí:** Chị Nguyễn Thị M phải chịu 75.000 (*Bảy mươi năm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm của vụ án Hôn nhân gia đình. Anh Nguyễn Tiến T phải chịu 75.000 (*Bảy mươi năm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm của vụ án Hôn nhân gia đình. Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm của vụ án Hôn nhân gia đình là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 00001254 ngày 07 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Chị Nguyễn Thị M được hoàn lại 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp.

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án*

*hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn;
- Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Chợ Đồn;
- TAND tỉnh kèm theo biên bản ghi nhận;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Đình Hưng**